

Số: 195/QĐ-YTKS

Khánh Sơn, ngày 21 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch chỉ định thầu
Gói thầu “Mua vật tư, hoá chất, sinh phẩm bổ sung từ ngày 29/5 đến 30/08/2023”

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN KHÁNH SƠN

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ Kế hoạch đầu tư về quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định việc đấu thầu để mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân;

Căn cứ Quyết định số 17/2019/QĐ-TTg ngày 08/4/2019 của Thủ Tướng Chính Phủ về một số gói thầu, nội dung mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên được áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt theo quy định tại Điều 26 luật đấu thầu;

Căn cứ kế hoạch ngày 29/5/2023 của khoa dược trang thiết bị vật tư y tế về việc lựa chọn gói thầu “Mua vật tư, hoá chất, sinh phẩm bổ sung từ ngày 29/5 đến 30/08/2023”;

Căn cứ báo giá của các công ty.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch chỉ định thầu **Gói thầu “Mua vật tư, hoá chất, sinh phẩm bổ sung từ ngày 29/5 đến 30/08/2023”** tại Trung tâm Y tế huyện Khánh Sơn, với nội dung chủ yếu sau:

1. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

a) Tên gói thầu: **Gói thầu “Mua vật tư, hoá chất, sinh phẩm bổ sung từ ngày 29/5 đến 30/08/2023”**

b) Chủ đầu tư: Trung tâm Y tế huyện Khánh Sơn

c) Địa điểm: Thôn Tà Nĩa, xã Sơn Trung, huyện Khánh Sơn, tỉnh Khánh Hòa.

b) Phạm vi đấu thầu: đấu thầu trong nước với số lượng, danh mục mua sắm về quy cách, tiêu chuẩn, nước sản xuất cơ bản theo tham mưu của Khoa Dược –Trang thiết bị –Vật tư y tế.

2. Giá trị gói thầu: 7.938.340 đồng (*Bằng chữ: Bảy triệu chín trăm ba mươi tám ngàn ba trăm bốn mươi đồng*)

Mức giá trên là giá tối đa chất lượng mới 100%, đã bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT), chi phí vận chuyển, giao nhận tại Trung tâm y tế Khánh Sơn.

(*Cụ thể theo phụ lục đính kèm*)

3. Nguồn kinh phí: Từ nguồn thu sự nghiệp, BHYT năm 2023.

4. Hình thức lựa chọn nhà thầu và phương thức đấu thầu.

a) Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chỉ định thầu thông thường;

b) Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ

5. Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói .

6. Thời gian thực hiện hợp đồng: kể từ ngày ký hợp đồng đến 30/8/2023

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng TCKT, Khoa Dược –TTB-VTYT và Hội đồng xét thầu Trung tâm Y tế huyện Khánh Sơn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3(VBĐT);
- Ban Giám đốc (VBĐT); ;
- Khoa Dược-TTB-VTYT (VBĐT);;
- Phòng KH-NV (đăng tải website);
- Lưu: VT, TCKT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Ngọc Thạch

Phụ Lục

(Kèm theo QĐ số 195/QĐ-YTKS ngày 11 tháng 6 năm 2023)

Stt	Tên vật tư	Yêu cầu kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Nước sản xuất	Đvt	Số lượng	Đơn giá có VAT	Thành tiền	Công ty báo giá
I. VẬT TƯ Y TẾ									
1	Que đê lưới gỗ	Sản phẩm được làm bằng gỗ thông, được sản xuất và sấy khô theo quy trình khép kín, có màu gỗ tự nhiên, không qua xử lý hóa chất và được tiệt trùng. Công dụng: dùng để đê lưới khi khám họng.	Hộp 100 cái	Lạc Việt Việt Nam	Hộp	40	24.700	988.000	Công ty TNHH A Qua
2	Ống thông dạ dày các số	Các cỡ 5, 6, 8, 10, 12, 14, 16, 18. Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Túi 20 cái x 25 túi / kiện	MPV Việt Nam	cái	20	3.990	79.800	Công ty TNHH A Qua
3	Ống nghiệm EDTA	Kích thước ống: 12x75mm, 13x75mm (cho thể tích 5ml). Màu nắp, nhãn ống: Xanh dương hoặc đen (màu nắp nhãn tùy theo nhu cầu từ người sử dụng). Nắp thường. Hóa chất: Dipotassium Ethylenediaminetetraacetic acid (EDTA K2). Dung tích máu: 2.0 ml có vạch định mức.	100 Ống/khay; 2.400 ống/thùng	An Phát Việt Nam	Tube	3.000	945	2.835.000	Công ty TNHH A Qua
4	Ống nghiệm Serum (nắp đỏ)	Kích thước ống: 12x75mm, 13x75mm (cho thể tích 5ml). Màu nắp, nhãn ống: Đỏ hoặc vàng (màu nắp nhãn tùy theo nhu cầu từ người sử dụng). Nắp thường. Hóa chất: Hạt polystyren tẩm chất đông máu. Dung tích máu: 2.0 ml có vạch định mức.	100 Ống/khay; 2.400 ống/thùng	An Phát Việt Nam	Tube	500	735	367.500	Công ty TNHH A Qua
5	Ống nghiệm trắng không nắp	Kích thước ống: 12x75mm, 13x75mm (cho thể tích 5ml). Ống nghiệm được sản xuất bằng nhựa PP trắng đục tinh khiết trung tính không phản ứng với các loại hóa chất chứa bên trong, đảm bảo các ống đồng nhất về kích thước và chất lượng. Không nắp hoặc có nắp (màu nắp tùy theo nhu cầu từ người sử dụng). Thành ống dày đảm bảo chịu được lực quay ly tâm 5000 vòng/phút mà không bị rạn nứt. Có nhãn hoặc không nhãn (tùy theo nhu cầu từ người sử dụng). Không có chất bôi trơn nên không gây nguy cơ nhiễm bẩn mẫu thử.	250 Ống/Bịch; 500 ống/Bịch	An Phát Việt Nam	Ống	2000	399	798.000	Công ty TNHH A Qua

Stt	Tên vật tư	Yêu cầu kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Nước sản xuất	Đvt	Số lượng	Đơn giá có VAT	Thành tiền	Công ty báo giá
6	Băng keo chỉ thị nhiệt kích cỡ 12mm*55m	Băng keo chỉ thị nhiệt là cuộn băng dán bằng giấy tổng hợp giãn nở theo nhiệt, mặt trên có các vạch mực in thay đổi màu sắc khi tiếp xúc với nhiệt độ và hơi nước trong một khoảng thời gian nhất định	Gói 1 cuộn	Trung Quốc	Cuộn	12	79.170	950.040	Công ty TNHH A Qua
II. HÓA CHẤT									
7	Hóa chất sinh hóa GGT	R1 Tris buffer (pH 8.25) 125 mmol/l Glycyl Glycine 125 mmol/l R2 L-y-Glutamyl-3-carboxy-4-nitroanilide 20 mmol/l	R1: 2 x44ml R2: 2 x 11ml	Erba Lachema S.R.O - CH Séc	Hộp	1	1.250.000	1.250.000	Công ty TNHH TMDV và Thiết bị Y tế Việt Anh
8	Nước tiêu 11 thông số	Thống số: Do duoc I I thng số nuoc tiou bao gOm: Ctucose, pf1 Protein, máu, Ketones, Nitrite, Bilirubin, Urobilinogen, ti, trQng, bach cdu, acid Ascorbic. Thdnh phdn thuốc thri Ascorbic acid: 2,6-dichlorophenolindophenol 0.7 % Bilirubin: diazonium salt 3.1 % Miiu: tetramet\lbenzidine-dihydrochloride 2.0 %, isopropylbenzol-hydroperoxide 2 1.0 % Glucose: glucose oxidase 2.1 %; peroxidase 0.9 %; otolidinehydrochloride 5.0 % Ketones: sodium nitroprusside 2.0 o/o Bach cdu: carboxylic acid ester 0.4 %o; diazonium salt 0.2 yo Nitrite: tetrahydrobenzo[h]quinolin-3-ol 1.5 %; sulfanilic acid 1.9% pH: methyl rcd2.0 %o; bromothymol blue 10.0 % Protein: tetrabromophenol blue 0.2 % Ti trngg: bromothymol blue2.8%o Urobilinogen: diazonium salt 3.6 Yo	150 test/hdp	Anallticon Biotechnolo gies GmbH Dric	Hộp	1	670.000	670.000	Công ty TNHH TMDV và Thiết bị Y tế Việt Anh
Tổng cộng								7.938.340	